

PHẬT NÓI KINH ĐẠI THÙA BÍ MẬT CHẮNG NGHĨ BÀN CỦA NHƯ LAI

QUYẾN 4

Phẩm 3: MẬT TÂM CỦA BỒ-TÁT (Phần 2)

Đại bí mật chủ Đại Bồ-tát Kim Cang Thủ lại bảo Đại Bồ-tát Tịch Tuệ:

–Này thiện nam! Mật tâm của Bồ-tát nghĩa là tu hạnh Từ biết là vô ngã, nếu tu hạnh Bi thì không chúng sinh; nếu tu hạnh Hỷ, thì không thọ giả; nếu tu hạnh Xả thì không có nhân; nếu tu hạnh Bố thí thì thân được điều phục; nếu tu hạnh Trì giới, thì tâm được tịch tĩnh; nếu tu hạnh Nhẫn nhục thì tâm được vô tận tưống; nếu tu hạnh tinh tấn thì tâm lìa tưống; nếu tu hạnh Thiền định thì tâm được an định; nếu tu hạnh Tuệ thì tâm không suy xét; nếu tu hạnh bốn Niệm xứ thì tâm không có niệm, cũng không tác ý; nếu tu hạnh bốn Chánh đoạn thì tâm ngay thẳng bình đẳng; nếu tu hạnh bốn Thần túc thì tâm không hý luận; nếu tu Tín căn thì tâm không chấp trước; nếu tu Tinh tấn căn thì tâm không tìm hiểu; nếu tu Niệm căn thì tâm được trí tự nhiên; nếu tu Định căn thì trí tâm được tánh bình đẳng; nếu tu Tuệ căn thì được vô căn bản tâm; nếu tu năm Lực thì được tâm không khuất phục; nếu tu bảy Giác chi thì được tâm có tuệ phân biệt; nếu tu tâm Chánh đạo thì tâm được vô sở tu; nếu tu Xa-ma-tha thì tâm được tịch chỉ; nếu tu Tỳ-bát-xá-na, thì được tâm vô sở quán; nếu tu bốn Thánh đế thì được tâm thông đạt Tất cả không; nếu tu tác ý về Phật thì được tâm vô tác ý; nếu tu tác ý về Pháp thì được tâm bình đẳng với pháp giới; nếu tu tác ý về Tăng, thì tâm được vô trụ; nếu tu hạnh thành thực hữu tình thì được tâm bản lai thanh tịnh; nếu tu hạnh nghiệp thọ chánh pháp thì được tâm pháp giới không sai biệt; nếu tu hạnh trang nghiêm cõi Phật thì được tâm bình đẳng như hư không; nếu tu hạnh Vô sinh pháp nhẫn thì tâm được vô sở đắc; nếu tu hạnh Bất thoái chuyển địa thì được tâm không chuyển mà chuyển; nếu tu hạnh thành tựu các tưống thì được tâm vô tưống; nếu tu hạnh trang nghiêm quả Bồ-đề thì được tâm viên mãn ba cõi; nếu tu hạnh hàng phục các ma thì được tâm rộng nghiệp các hữu tình; nếu tu hạnh hướng đến giác ngộ thì được tâm tùy giác liễu tự tánh của pháp giới; nếu tu hạnh chuyển pháp luân thì được tâm không chuyển, cũng không phải không chuyển; nếu tu hạnh đại Niết-bàn thì được tâm tùy quán tự tánh của sinh tử.

Này Tịch Tuệ! Nên biết nếu ai tu được, các pháp như trên thì được nhãn Bồ-tát, được pháp bí mật của tâm, được tâm nghiệp thanh tịnh. Nếu Bồ-tát thanh tịnh như vậy rồi thì tâm của tất cả hữu tình cũng thanh tịnh. Có như vậy Bồ-tát mới có thể hòa nhập vào tâm của tất cả hữu tình, tất cả tâm của hữu tình đều từ tâm quang minh của đại Bồ-đề mà có. Ví như hư không, dù bất cứ nơi nào cũng đều hòa nhập vào cả. Tâm của Bồ-tát cũng lại như vậy, trụ vào tất cả xứ, để rồi hòa nhập tất cả xứ.

Đại bí mật chủ Đại Bồ-tát Kim Cang Thủ tuyên nói chánh pháp chắt chẽ nghĩ bàn về mật thân, mật ngữ và tâm mật của Bồ-tát. Lúc đó có bảy vạn hai ngàn trời và người trong hội phát tâm hướng đến quả vị Giác ngộ, ba vạn hai ngàn Bồ-tát được Vô sinh pháp nhẫn, tám vạn bốn ngàn người xa lìa trần cấu, được Pháp nhẫn tịnh; tám ngàn Tỳ-kheo

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

không thọ các pháp, tâm được giải thoát, ý giải lậu tận. Đồng thời tam thiền đại thiền thế giới chấn động ánh sáng rạng ngời chiếu khắp mọi nơi. Hư không tự nhiên mưa các hoa trời, lại trong hư không có trăm ngàn thứ âm nhạc vi diệu không trỗi tự vang, trong tiếng âm nhạc đó phát ra tiếng như vậy: “Nếu các hữu tình đã được thọ ký rồi, thì mới được nghe chánh pháp của Đại bí mật chủ Đại Bồ-tát Kim Cang Thủ nói, nghe rồi thọ trì đọc tụng như lý tu hành, rồi đem truyền đạt rộng rãi cho người khác, vĩnh viễn không quên mất tâm Bồ-đề. Nên biết người ấy đã trồm nhiều cǎn lành mới được thành tựu, đã trồm rất nhiều cǎn lành ở nơi các Đức Phật, siêng năng tu hành tất cả phước hạnh tối thắng, tất cả hữu tình mà làm lợi ích lớn.”

M